

Bản án số: 64/2022/HSST

Ngày: 19 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T P, THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Công Trung;

- Bà Nguyễn Thị Thu Thảo;

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận T P, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T P, thành phố H tham gia phiên toà: bà Nguyễn Thị Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T P, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 167/2021/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 218/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. *Ngô Văn H*; sinh năm 1995, tại: TP. H; Nơi đăng ký NKTT: 9D khu phố 3, đường P V H, phường T T N, quận X, TP. H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 0/12; giới tính: Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không rõ và bà: Ngô Thị H, sinh năm 1964; vợ: Châu Cẩm H3, sinh năm 1994; con: chưa;

- Nhân thân: ngày 03/01/2014 bị Tòa án nhân dân quận T P, TP. H xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội: “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/10/2015.

- Tiền sự: ngày 12/01/2017 bị Tòa án nhân dân quận X, TP. H áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 18 tháng; ngày 19/02/2019 bị Tòa án nhân dân quận B T, TP. H áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 21 tháng. Đến ngày 29/6/2020 chấp hành xong.

- Tiền án: không.

Bị bắt tạm giữ ngày 30/3/2021. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an quận T P, TP. H có mặt tại phiên tòa.

2. *Ngô Quang K*; sinh năm 1999, tại: TP. H; Nơi đăng ký NKTT: 9D khu phố 3, đường P V H, phường T T N, quận X, TP. H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 0/12; giới tính: Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không rõ và bà: Ngô Thị H, sinh năm 1964; vợ: con: chưa;

- Nhân thân: ngày 01/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện H M, TP. H xử phạt 03 năm 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/5/2019.

- Tiền sự: ngày 19/8/2019 bị Tòa án nhân dân quận X, TP. H áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng. Ngày 28/10/2020 chấp hành xong.

- Tiền án: không.

Bị bắt tạm giữ ngày 30/3/2021. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an quận T P, TP. H có mặt tại phiên tòa.

3. *Châu Hoàng H1*; sinh năm 1992, tại: TP. H; Nơi đăng ký NKTT: F4/25 ấp 6C, xã V L A, huyện B C, TP. H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không rõ và bà: Võ Thị H; vợ: Nguyễn Đào Diễm H, sinh năm 1992; con: có 01 người con sinh năm 2011;

- Tiền án: không.

- Tiền sự: ngày 12/01/2017 bị Tòa án nhân dân quận B T, TP. H áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 15 tháng. Chấp hành xong ngày 01/11/2017; Ngày 22/3/2019 bị Tòa án nhân dân quận T B, TP. H áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 23/10/2020.

Bị bắt tạm giữ ngày 30/3/2021. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an quận T P, TP. H có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Vương Thế T1, sinh năm: 1978; trú tại: 209/4 T L, phường P T, quận T P, TP. H (Vắng mặt).

2. Bà Hồ Thị T2, sinh năm: 1959; trú tại: 115/117 T B T, phường 2, quận F, TP. H (Vắng mặt).

3. Bà Vũ Thị H2, sinh năm 1977; trú tại: 178 H V, phường P T, quận T P, TP. H (Vắng mặt).

4. Chị Châu Cẩm H33, sinh năm 1994; trú tại: F4/25 ấp 6C, xã V L A, huyện B C, TP. H (Vắng mặt).

5. Chị Nguyễn Thị Thanh P, sinh năm 1987; trú tại: 27A T B T, phường 5, quận B T, TP. H (Vắng mặt).

6. Chị Đinh Thị Bích T3, sinh năm 1988; trú tại: A188, khu phố 2, phường Đ H T, quận X, TP. H (Vắng mặt).

7. Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng X. Địa chỉ: tầng 2, tòa nhà R T, số 9 đường Đ V B, phường 12, quận F, TP. H (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Văn H là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên khoảng đầu tháng 3/2021, H nảy sinh ý định mua ma túy về phân lẻ để bán lại cho con nghiện. H nhiều lần đến khu vực Quận 8, Thành phố H mua ma túy của các đối tượng

bán lưu động (chưa xác định được lai lịch), mỗi lần mua 01 chỉ ma túy loại Heroine với giá 4.000.000 đồng/chỉ (khoảng 3,75 gam) mang về phòng trọ tại địa chỉ Phòng số 05, nhà số 34/1B, tổ 10, khu phố 1, phường T H T, Quận X, Thành phố H để phân nhỏ số ma túy trên bán cho các con nghiện. Phòng trọ trên H thuê ở cùng vợ tên Châu Cẩm H3. Một chỉ ma túy H thường phân nhỏ được khoảng 52 tép và bán với giá 100.000đ/tép, khoảng 3 đến 4 ngày thì bán hết số ma túy trên. Cùng bán ma túy với H còn có Ngô Quang K, là em cùng mẹ khác cha với H và Châu Hoàng H1, là anh ruột của Châu Cẩm H3. K và H1 đã tham gia bán ma túy với H khoảng 20 ngày. Hàng ngày, H đưa ma túy cho K, H1 mang đi bán cho con nghiện tại khu vực đường B L, L T H, quận T P, thành phố H. Các con nghiện khi mua ma túy sẽ gọi điện thoại vào số thuê bao 070766xxxx của H để thoả thuận giá cả, địa điểm rồi H mang ma túy đi bán cho con nghiện. Có lúc H giao điện thoại với số thuê bao trên cho H1 sử dụng để liên lạc trực tiếp bán ma túy cho con nghiện. Còn K sẽ được H, H1 gọi điện thoại báo địa điểm để đi bán ma túy. Tiền bán ma túy H1, K đưa lại cho H và H cho Hận, K số tiền khoảng từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng/ngày. Với phương thức trên H đã 05 lần qua khu vực Quận 8 mua ma túy về bán, mỗi lần bán hết sẽ thu lợi khoảng 1.000.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi của H từ việc bán ma túy là khoảng 5.000.000 đồng, H trả công cho K tổng cộng khoảng 10.000.0000 đồng và H1 khoảng 2.000.000 đồng. Số tiền chênh lệch H lấy từ tiền đi bán ma túy trước khi bán ma túy chung với K, H1 và tiền đi làm phụ hồ trước đây tiết kiệm được.

Sáng ngày 30/3/2021, H1 tới phòng trọ của H nhận điện thoại di động hiệu Oppo số thuê bao 070766xxxx từ H để liên lạc với con nghiện bán ma túy. Khoảng 12 giờ cùng ngày, K cũng đến phòng trọ của H để lấy ma túy mang đi bán. Tại đây H đưa cho K khoảng 20 tép Heroine. Khoảng 13 giờ ngày 30/3/2021, H1 nhận được điện thoại gọi đến số 070766xxxx từ con nghiện Vương Thế T1, hỏi mua 01 tép Heroine giá 100.000 đồng, H1 đồng ý bán và hẹn gặp T1 ở ngã ba đường B L - L T T, phường T Q, quận T P. Do đang ở Quận 12 nên H1 gọi điện thoại cho Ngô Quang K và nói “có người cần gặp” ở ngã ba B L - L T T, K hiểu là có người muốn mua ma túy nên đồng ý đi bán. Vương Thế T1 điều khiển xe máy biển số: 52P5-xxxx đến điểm hẹn đợi khoảng 30 phút thì Ngô Quang K điều khiển xe máy kiểu dáng Wave màu bạc, biển số: 52S3-xxxx đến bán cho T1 01 tép Heroine. T1 trả cho K 100.000 đồng. Sau khi bán ma túy xong K điều khiển xe máy đi trước, T1 cũng điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đến trước số 100 L T T, phường P T H, quận T P, thì T1 bị Công an quận T P kiểm tra hành chính phát hiện 01 tép ma túy cầm ở tay trái nên mời về làm việc. T1 khai đã liên lạc mua ma túy qua số điện thoại 070766xxxx được 02 lần, lần đầu là vào trưa ngày 29/3/2021, T1 mua 01 tép Heroine giá 100.000 đồng đã sử dụng hết, ngày 30/3/2021 T1 tiếp tục mua 01 tép chưa kịp sử dụng thì bị Công an phát hiện và mời về làm việc. Đối với Ngô Quang K sau khi bán ma túy cho T1 thì điều khiển xe máy đến trước số 02 đường P N, phường T Q, quận T P thì bị Công an quận T P bắt quả tang thu giữ trong túi áo khoác đang mặc có 44 đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng.

Qua truy xét, đến 14 giờ 30' ngày 30/3/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy, Công an quận T P tiến hành kiểm tra hành chính Châu Hoàng H1 tại trước phòng trọ số 05 nhà số 34/1B tổ 10, khu phố 1, phường T H T, Quận X, thu giữ trong túi vải màu đen H1 đang đeo trước bụng có 01 gói nylon bên trong có 20 đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kín hai đầu chứa chất bột màu trắng. Đồng thời trong lúc kiểm tra Châu Hoàng H1, Công an quận T P phát hiện Ngô Văn H đang ở trong phòng trọ số 05 có biểu hiện nghi vấn nên mời về làm việc. Qua khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngô Văn H thu giữ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu H khai là ma túy dạng đá H mua của đối tượng ở Quận E (chưa rõ nhân thân lai lịch) để sử dụng. Qua xét nghiệm

Vương Thế T1 và Ngô Văn H dương tính với ma túy, K và H1 kết quả âm tính với ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, H, K, H1 đều khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Căn cứ Kết luận giám định số 2151/KLGD-H ngày 08/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0565g, loại Heroine.

Căn cứ Kết luận giám định số 2152/KLGD-H ngày 08/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,7723g, loại Heroine.

Căn cứ Kết luận giám định số 2153/KLGD-H ngày 08/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,6684g, loại Heroine.

Căn cứ Kết luận giám định số 2154/KLGD-H ngày 08/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1181g, loại Methamphetamine.

Vật chứng:

- 01 gói niêm phong số 578/21 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ Anh T và Điều tra viên Lê Duy H.

- 01 gói niêm phong số 579/21 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ Anh T và Điều tra viên Lê Duy H.

- 01 gói niêm phong số 580/21 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ Anh T và Điều tra viên Lê Duy H.

- 01 gói niêm phong số 581/21 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ Anh T và Điều tra viên Lê Duy H.

* Thu giữ của Vương Thế T1:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh kèm số thuê bao: 078413xxxx, số imei: 35900209285xxxx. Đây là điện thoại T1 sử dụng để liên lạc mua ma túy.

- 01 xe gắn máy hiệu Dream, biển số: 52P5-xxxx, số máy: VDP1P50FMG48xxxx; số khung: VDPDCG084DP48xxxxx.

* Thu giữ của Ngô Quang K:

- 100.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Đây là tiền K bán ma túy cho Vương Thế T1.

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo, số thuê bao: 093208xxxx; Số imei: 86132504394xxxx. Đây là điện thoại K sử dụng liên lạc bán ma túy.

- 01 xe gắn máy biển số: 52S3-xxxx có số máy: FMH-0008xxxx; Số khung: UM5H08xxxx.

*Thu giữ của Châu Hoàng H1:

- 600.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Đây là tiền H1 bán ma túy cho các con nghiện mà có.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số thuê bao: 090925xxxx, Số imei: Không rõ. H1 khai mua sử dụng mục đích cá nhân.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số thuê bao: 070766xxxx, số imei: Không rõ. Đây là điện thoại của Ngô Văn H đưa để liên lạc bán ma túy cho con nghiện.

- 01 xe gắn máy hiệu Yamaha (Exciter), biển số: 59Z1-2xx.xx có số máy: G3D4E-16xxxx; Số khung: RLCUG0610FY15xxxx.

* Thu giữ của Ngô Văn H:

- 01 xe gắn máy hai bánh hiệu Honda (Wave Alpha), biển số: 59G2 – 7xx.xx có số máy: HC09E – 034xxxx; Số khung: RLHHC09083Y34xxxx.

- Hình ảnh của Ngô Quang K và Vương Thế T1 điều khiển xe gắn máy sau khi mua bán ma túy ngày 30/3/2021. Hiện đang lưu hồ sơ vụ án.

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho theo Lệnh nhập kho số 65 ngày 03/6/2021 của Cơ quan điều tra Công an quận T P.

Tại bản cáo trạng số 175/CT-VKSQ.TP ngày 09 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận T P, TP. H đã truy tố các bị cáo Ngô Văn H, Ngô Quang K, Châu Hoàng H1 về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và truy tố bị cáo Ngô Văn H về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận T P, TP. H giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Ngô Văn H mức án từ 08 năm đến 09 năm tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Xử phạt từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái pháp chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Ngô Quang K mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Châu Hoàng H1 mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề cập xử lý vật chứng.

- Các bị cáo Ngô Văn H, Ngô Quang K, Châu Hoàng H1 đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến

hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Ngô Văn H, Ngô Quang K, Châu Hoàng H1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ để xác định: Từ tháng 3/2021, Ngô Văn H đã đến khu vực Quận E, Thành phố H mua ma túy về để cùng Ngô Quang K, Châu Hoàng H1 đem bán nhiều lần cho các con nghiện. Trong đó ngày 30/3/2021, Ngô Quang K bán cho Vương Thế T1 01 tép ma túy thì bị bắt quả tang. Sau đó qua truy xét đã bắt giữ Ngô Văn H và Châu Hoàng H1. Đã thu giữ tổng cộng 4,4407g ma túy loại Heroine. Ngoài ra, Ngô Văn H còn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,1181g ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì bị khám xét, thu giữ. Tổng số tiền H thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy được khoảng 5.000.000 đồng, K thu lợi bất chính khoảng 10.000.000 đồng, H1 thu lợi bất chính khoảng 2.000.000 đồng.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận T P, TP. H đã truy tố các bị cáo Ngô Văn H, Ngô Quang K, Châu Hoàng H1 về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và truy tố bị cáo Ngô Văn H về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến các chính sách, quy định của Nhà nước trong việc quản lý, cất giữ chất ma túy mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần thiết xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả do các bị cáo gây ra để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Vụ án có nhiều bị cáo tham gia. Tuy nhiên, chỉ là đồng phạm gián đơn, vì giữa các bị cáo không có sự bàn bạc và câu kết chặt chẽ khi thực hiện hành vi phạm tội. Để có cơ sở lượng hình đối với từng bị cáo. Hội đồng xét xử phân tích vai trò của các bị cáo trong vụ án, cụ thể như sau:

- *Đối với bị cáo Ngô Văn H:* là người có nhân thân xấu, và cũng là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, để có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy, H đã mua ma túy của các đối tượng tại quận E, TP. H mang về phân lẻ ra bán lại cho các con nghiện trên địa bàn quận T P. Khi có người liên lạc mua ma túy, H hẹn địa điểm và phân công cho K và H1 đi giao ma túy cho các con nghiện. Số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy là 5.000.000 đồng. Vai trò của bị cáo tham gia trong vụ án là rất tích cực. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo trong trường hợp phạm nhiều tội.

- *Đối với các bị cáo Ngô Quang K và Châu Hoàng H1:* cả hai có nhân thân xấu và đều là những người nghiện ma túy. Để có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy thì K và H1 đã tham gia bán ma túy theo sự phân công và chỉ đạo của H. Sau khi bán ma túy về tiền giao cho H và H cho K, H1 mỗi lần từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng. Trong khoảng thời gian giúp H bán ma túy thì K thu lợi bất chính 10.000.000 đồng, H1 thu lợi bất chính 2.000.000 đồng. Vai trò tham gia của K, H1 trong vụ án là ngang nhau.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] - Đối với Châu Cẩm H3, là vợ H, việc H mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, Hồng không biết và không tham gia nên không có cơ sở xử lý là phù hợp.

- Đối với Vương Thế T1 có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng chưa đủ định lượng cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận T P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mức phạt tiền 1.500.000 đồng đối với T1 về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là phù hợp.

- Đối với các đối tượng bán ma túy ở Quận E và các con nghiện mua ma túy của H, K, H1, quá trình điều tra do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên khi nào bắt được sẽ xử lý sau là phù hợp.

[7] *Biện pháp tư pháp*: Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự buộc các bị cáo nộp lại tiền thu lợi bất chính để sung vào ngân sách nhà nước.

[8] *Về xử lý vật chứng*:

- Đối với 01 gói niêm phong số 578/21 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ Anh T và Điều tra viên Lê Duy H. Cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 gói niêm phong số 579/21 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ Anh T và Điều tra viên Lê Duy H. Cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 gói niêm phong số 580/21 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ Anh T và Điều tra viên Lê Duy H. Cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 gói niêm phong số 581/21 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ Anh T và Điều tra viên Lê Duy H. Cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

* Thu giữ của Vương Thế T1:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh kèm số thuê bao: 078413xxxx, số imei: 35900209285xxxx. Đây là điện thoại T1 sử dụng để liên lạc mua ma túy. Xét đây là phương tiện phạm tội, cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 xe gắn máy hiệu Dream, biển số: 52P5-xxxx, số máy: VDP1P50FMG48xxxx; số khung: VDPDCG084DP48xxxx. T1 khai xe máy trên của mẹ ruột là bà Hồ Thị T2, việc T1 sử dụng xe đi mua ma túy bà T2 hoàn toàn không biết. Qua giám định số máy, số khung xe máy trên không thay đổi. Qua tra cứu, xe máy trên không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Qua xác minh xe máy BS: 52P5-xxxx có Số máy: VDP1P50F-MG48xxxx; Số khung: VDPDCG084DP48xxxx do Vũ Thị H2, địa chỉ: 111/22 P T, T P là chủ sở hữu. Qua làm việc bà H2 khai mua xe máy trên từ năm 2005 sử dụng khoảng 4 năm sau thì bán cho người khác, do thời gian đã lâu không nhớ rõ ai, việc mua bán không làm hợp đồng công chứng, bà H2 không thắc mắc khiếu nại gì về xe máy trên. Qua làm việc, bà Hồ Thị T2, HKTT: 115/117 T B T, phường 2, Quận I, Tp. H, khai mua xe máy trên từ ngày 10/8/2008 tại cửa hàng xe “Được”, địa chỉ: 32 N L, phường P T, quận T P với giá 4.000.000 đồng (có giấy viết tay của cửa hàng xe) sử dụng làm phương tiện đi lại chưa làm thủ tục sang tên, việc T1 sử dụng xe đi mua ma túy bà T2 hoàn toàn không biết. Qua xác minh tại địa chỉ 32 N L, phường P T, quận T P không có cửa hàng mua bán, trao đổi xe gắn máy nào tên Được. Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận T P, TP. H đang tìm chủ sở hữu trên phương tiện thông tin đại

chúng, thời hạn 06 tháng, nếu không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

* Thu giữ của Ngô Quang K:

- Đối với số tiền 100.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Đây là tiền K bán ma túy cho Vương Thế T1. Cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo, số thuê bao: 093208xxxx; Số imei: 86132504394xxxx. Đây là điện thoại K sử dụng liên lạc bán ma túy. Xét đây là phương tiện phạm tội, cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 xe gắn máy biển số: 52S3-xxxx có số máy: FMH-0008xxxx; Số khung: UM5H08xxxx. K khai mượn của chị Châu Cẩm H3 (bạn gái của Ngô Văn H) để chạy xe ôm, việc K sử dụng xe đi bán ma túy chị H3 không biết. Qua giám định, xe máy trên có số máy, số khung không thay đổi. Qua tra cứu, xe máy trên không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Qua xác minh được biết, xe trên do chị Nguyễn Thị Thanh P, địa chỉ: 27A T B T, phường 5, quận B Th là chủ xe. Tiến hành xác minh tại Công an phường 5, quận B Th được biết, chị Nguyễn Thị Thanh P không đăng ký thường trú hoặc tạm trú tại 27A T B T, phường 5, quận B T. Qua làm việc, chị Châu Cẩm H3 khai mua xe gắn máy trên tại một cửa hàng trên đường L B B, do thời gian đã lâu nên không nhớ tên, địa chỉ và không còn giữ giấy mua bán xe. Do xe cũ, giá trị thấp nên chị Hồng không làm thủ tục sang tên. Chị H3 có cho Ngô Quang K mượn xe trên để chạy xe ôm, việc K bán ma túy Hồng hoàn toàn không biết. Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận T P, TP. Hđăng tìm chủ sở hữu trên phương tiện thông tin đại chúng, thời hạn 06 tháng, nếu không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

*Thu giữ của Châu Hoàng H1:

- Đối với số tiền 600.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Đây là tiền H1 bán ma túy cho các con nghiện mà có. Cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số thuê bao: 090925xxxx, Số imei: Không rõ. H1 khai mua sử dụng mục đích cá nhân. Cần tuyên trả lại cho bị cáo H1.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số thuê bao: 070766xxxx, số imei: Không rõ. Đây là điện thoại của Ngô Văn H đưa để liên lạc bán ma túy cho con nghiện. Xét đây là phương tiện phạm tội, cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 xe gắn máy hiệu Yamaha (Exciter), biển số: 59Z1-2xx.xx có số máy: G3D4E-16xxxx; Số khung: RLCUG0610FY15xxxx. Qua giám định số máy, số khung xe máy trên không thay đổi. Qua xác minh, xe máy trên do bị can Châu Hoàng H1 đăng ký sở hữu, H1 khai mua xe trên đang thế chấp chiếc xe trên tại Công ty TNHH MTV Ngân hàng X. Hội đồng xét xử nghĩ nên trả lại cho bị cáo.

*Thu giữ của Ngô Văn H:

- Đối với 01 xe gắn máy hai bánh hiệu Honda (Wave Alpha), biển số: 59G2 – 7xx.xx có số máy: HC09E – 034xxxx; Số khung: RLHHC09083Y34xxxx. Quá trình điều tra H khai xe gắn máy trên là của vợ chồng một người bạn tên Th cho H mượn sử dụng trong thời gian đi làm phụ hồ chung với Th. Việc H mua bán ma túy, vợ chồng Th hoàn toàn không biết và không có liên quan. Qua giám định cho kết quả xe máy trên có số khung, số máy không thay đổi. Qua tra cứu xe máy trên không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Qua xác minh, xe gắn máy BS: 59G2 – 7xx.xx có số khung: RLHHC09083Y34xxxx; Số máy: HC09E – 034xxxx do Đinh Thị Bích T3, địa chỉ: A188 khu phố 2, phường Đ H T, Quận X đăng ký sở hữu. Qua làm việc chị T3 khai

mua xe gắn máy trên sử dụng từ ngày 06/12/2019 và giao xe cho chồng là anh Nguyễn Quốc Th sử dụng để đi làm phụ hồ. Khoảng tháng 02/2021, anh Th, chị T3 cho bạn là Ngô Văn H mượn xe làm phương tiện đi lại và chở anh Thới đi làm chung. Việc H mua bán ma túy anh Thới, chị T3 hoàn toàn không biết. Tiến hành làm việc với anh Nguyễn Quốc Th cũng khai nhận sự việc như trên. Ngày 29/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận T P đã lập biên bản trả lại xe trên cho chị Trâm là phù hợp.

- Hình ảnh của Ngô Quang K và Vương Thế T1 điều khiển xe gắn máy sau khi mua bán ma túy ngày 30/3/2021. Hiện đang lưu hồ sơ vụ án.

[8] Án phí: Các Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố các bị cáo Ngô Văn H, Ngô Quang K, Châu Hoàng H1 phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Bị cáo Ngô Văn H phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*";

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm d khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2] Xử phạt bị cáo Ngô Văn H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

[2.1] Xử phạt bị cáo Ngô Văn H 02 (hai) năm tù về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

[2.2] Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo Ngô Văn H phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là: 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 30/3/2021.

[3] Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3.1] Xử phạt bị cáo Ngô Quang K 08 (tám) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 30/3/2021.

[3.2] Xử phạt bị cáo Châu Hoàng H1 08 (tám) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 30/3/2021.

[4] *Biện pháp tư pháp*: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Buộc bị cáo Ngô Văn H nộp lại số tiền 5.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

- Buộc bị cáo Ngô Quang K nộp lại số tiền 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.
- Buộc bị cáo Châu Hoàng H1 nộp lại số tiền 2.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

[5] *Về xử lý vật chứng*: áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- *Tịch thu tiêu hủy*: 01 gói niêm phong số 578/21 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ Anh T và Điều tra viên Lê Duy H; 01 gói niêm phong số 579/21 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ Anh T và Điều tra viên Lê Duy H; 01 gói niêm phong số 580/21 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ Anh T và Điều tra viên Lê Duy H; 01 gói niêm phong số 581/21 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ Anh T và Điều tra viên Lê Duy H.

- *Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước*: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh kèm số thuê bao: 0784133741, số imei: 35900209285xxxx; số tiền 100.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 điện thoại di động hiệu Vivo, số thuê bao: 093208xxxx; Số imei: 86132504394xxxx; số tiền 600.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số thuê bao: 070766xxxx, số imei: Không rõ;

- *Trả lại cho bị cáo Châu Hoàng H1*: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số thuê bao: 090925xxxxx, Số imei: Không rõ; 01 xe gắn máy hiệu Yamaha (Exciter), biển số: 59Z1-2xx.xx có số máy: G3D4E-16xxxx; Số khung: RLCUG0610FY15xxxx.

- *Giao cho Cơ quan Thi Hành dân sự quận T P, TP. H* đăng tìm chủ sở hữu trên phương tiện thông tin đại chúng, thời hạn 06 tháng. Nếu không tìm được chủ sở hữu thì xử lý theo quy định chung đối với: 01 xe gắn máy hiệu Dream, biển số: 52P5-xxxx, số máy: VDP1P50FMG48xxxx; số khung: VDPDCG084DP48xxxx; 01 xe gắn máy biển số: 52S3-xxxx có số máy: FMH-0008xxxx; Số khung: UM5H08xxxx.

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho theo Lệnh nhập kho số 65 ngày 03/6/2021 của Cơ quan điều tra Công an quận T P, TP. H.

[6] *Về án phí*: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Ngô Văn H, Ngô Quang K, Châu Hoàng H1. Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] *Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo*. Quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố H. Những người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.T P;
- THADS quận T P;
- Công an Q.T P;
- VKSND TP. HCM
- TAND TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành